|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD & ĐT BẮC GIANG**  **CỤM THPT HUYỆN LỤC NAM**  **ĐỀ THI CHÍNH THỨC**  (Đề thi gồm 5 trang) | **ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI VĂN HÓA CẤP CƠ SỞ**  **NĂM HỌC 2023 – 2024**  **MÔN THI: LỊCH SỬ – LỚP 12**  **Ngày thi: 10/12/2023**  *Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian giao đề* |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Mã đề thi: 130** |

**A. PHẦN CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM (14.0 điểm)**

***Chọn đáp án đúng nhất***

**Câu 1.** Một trong những điểm khác biệt trong phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á so với ở châu Phi và khu vực Mĩ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

**A.** bùng nổ mạnh mẽ hơn, giành độc lập sau Mĩ Latinh nhưng sớm hơn các nước châu Phi.

**B.** bùng nổ sớm hơn nhưng giành được độc lập sau các nước châu Phi và Mĩ Latinh.

**C.** bùng nổ và giành được độc lập sau châu Phi nhưng sớm hơn các nước Mĩ Latinh.

**D.** bùng nổ và giành được độc lập sớm hơn các nước châu Phi và Mĩ Latinh.

**Câu 2.** Sự kiện nào dưới đây tác động tiêu cực đến xu thế toàn cầu hóa?

**A.** Phân hóa giàu nghèo trong từng nước và giữa các nước ngày càng lớn.

**B.** Sự phát triển và tác động to lớn của các công ty xuyên quốc gia.

**C.** Sự sáp nhập và hợp nhất các công ty thành những tập đoàn lớn.

**D.** Góp phần làm chuyển biến cơ cấu kinh tế.

**Câu 3.** Việc ra đời của các Xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh trong phong trào cách mạng 1930 - 1931 đã khẳng định

**A.** giành được chính quyền là kết thúc cuộc cách mạng.

**B.** giành được chính quyền đã khó, giữ được chính quyền càng khó hơn.

**C.** chính quyền là vấn đề cơ bản của một cuộc cách mạng xã hội.

**D.** mâu thuẫn chủ yếu của xã hội Việt Nam đã được giải quyết.

**Câu 4.** Nội dung nào của đường lối kháng chiến chống Pháp được thể hiện rõ nét nhất trong lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Hồ Chí Minh?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Toàn dân. | **B.** Tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế. |
| **C.** Trường kì | **D.** Toàn diện. |

**Câu 5.** Xét cho cùng mọi biến đổi của các nước trong khu vực Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai đều khởi đầu từ

**A.** sự phát triển kinh tế, xã hội và đối ngoại. **B.** cuộc cách mạng khoa học và công nghệ

**C.** công cuộc khôi phục phát triển đất nước. **D.** khi trở thành các quốc gia độc lập tự chủ.

**Câu 6.** Đoạn trích sau nói về tổ chức nào?

*“Tuy lúc đầu quy mô của nó còn nhỏ, nhưng tiền đồ của nó rất vẻ vang. Nó là khởi điểm của giải phóng quân, nó có thể đi suốt từ Nam chí Bắc, khắp đất nước Việt Nam”*

**A.** Đội du kích Bắc Sơn. **B.** Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân.

**C.** Đội cứu quốc quân số 1. **D.** Việt Nam giải phóng quân.

**Câu 7.** Đâu **không** phải lí do để Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần 8 (5-1941) chủ trương giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước Đông Dương?

**A.** Do mỗi nước có một đặc điểm lịch sử - văn hóa - xã hội riêng.

**B.** Do yêu cầu cần thực hiện quyền tự quyết của các dân tộc.

**C.** Do yêu cầu tập trung tối đa lực lượng cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc.

**D.** Do yêu cầu chống âm mưu lập Liên bang Đông Dương của Pháp.

**Câu 8.** Nội dung nào sau đây trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo thể hiện tính đúng đắn và sáng tạo?

**A.** Đặt vấn đề dân tộc lên hàng đầu, đánh giá đúng khả năng cách mạng của giai cấp công nhân và nông dân.

**B.** Đặt vấn đề giai cấp lên hàng đầu, thấy được khả năng cách mạng của giai cấp công nhân và nông dân.

**C.** Đặt vấn đề dân tộc lên hàng đầu, đánh giá đúng khả năng cách mạng của các giai cấp trong xã hội Việt Nam

**D.** Đặt vấn đề giai cấp lên hàng đầu, đánh giá đúng khả năng cách mạng của các giai cấp trong xã hội Việt Nam

**Câu 9.** Điểm giống nhau cơ bản về tình thế của Pháp khi tiến hành kế hoạch Rơve, kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi và kế hoạch Nava trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam là gì?

**A.** Pháp được Mĩ giúp đỡ, lực lượng rất mạnh.

**B.** Pháp lâm vào thế bị động, phòng thủ trên toàn chiến trường Đông Dương.

**C.** Pháp tiếp tục giữ vững thế chiến lược tấn công.

**D.** Pháp đã bị thất bại trong các kế hoạch quân sự trước đó.

**Câu 10.** Cuộc đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai được xếp vào phong trào giải phóng dân tộc vì

**A.** chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi được thực dân phương Tây hậu thuẫn.

**B.** chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi là phản động, trái ngược với văn minh nhân loại.

**C.** chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi là một hình thái của chủ nghĩa thực dân.

**D.** chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi thuộc phe tư bản chủ nghĩa.

**Câu 11.** Nghệ thuật quân sự của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954) là:

**A.** giành thắng lợi từng bước, đánh bại từng kế hoạch của địch, tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn.

**B.** giành thắng lợi từ thành thị đến nông thôn, rừng núi.

**C.** kết hợp đấu tranh chính trị là chủ yếu với đấu tranh vũ trang, giữa tổng công kích và nổi dậy.

**D.** kết hợp giữa tổng khởi nghĩa và tổng tiến công của quân đội và nhân dân cả hai miền đất nước.

**Câu 12.** Hiện nay tổ chức nào ở Việt Nam có chức năng tập hợp và đoàn kết toàn dân?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Mặt trận Dân tộc Việt Nam. | **B.** Mặt trận Liên Việt. |
| **C.** Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. | **D.** Mặt trận Dân tộc thống nhất. |

**Câu 13.** Nội dung nào dưới đây thể hiện rõ vai trò của Liên hợp quốc?

**A.** Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kì nước nào.

**B.** Góp phần thủ tiêu chủ nghĩa thực dân, giữ gìn hòa bình thế giới.

**C.** Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước.

**D.** Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.

**Câu 14.** Vì sao nói chiến thắng Biên giới thu đông 1950 mở ra bước phát triển mới của cuộc kháng chiến chống Pháp?

**A.** Đánh bại hoàn toàn kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” của Pháp.

**B.** Quân đội ta giành được quyền chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.

**C.** Giáng đòn quyết định làm lung lay ý chí xâm lược của thực dân Pháp.

**D.** Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương

**Câu 15.** Từ cuộc đấu tranh ngoại giao sau Cách mạng tháng Tám 1945 có thể rút ra bài học kinh nghiệm gì cho cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền Tổ quốc hiện nay?

**A.** Mềm dẻo về sách lược, cương quyết trong đấu tranh.

**B.** Cương quyết trong đấu tranh, cứng rắn về sách lược.

**C.** Luôn nhân nhượng với kẻ thù để có được môi trường hòa bình.

**D.** Luôn mềm dẻo trong đấu tranh và trong sách lược.

**Câu 16.** Bản chất của kế hoạch quân sự Nava do Pháp - Mĩ đề ra và thực hiện từ năm 1953 là

**A.** Khóa then cửa. **B.** Tập trung quân để tiến công chiến lược.

**C.** Dùng người Việt đánh người Việt.  **D.** Tập kích bất ngờ, quy mô lớn.

**Câu 17.** Sự kiện nào dưới đây đánh dấu thất bại của Mĩ trong âm mưu kéo dài, mở rộng, quốc tế hóa chiến tranh xâm lược Đông Dương?

**A.** Hiệp định Pari năm 1973 về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam.

**B.** Mĩ chấp nhận ngồi vào bàn đàm phán với ta tại hội nghị Pari năm 1968.

**C.** Mĩ tuyên bố "Mĩ hóa" trở lại chiến tranh xâm lược.

**D.** Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương .

**Câu 18.** Các nước Tây Âu liên kết kinh tế với nhau nhằm mục đích chủ yếu nào?

**A.** Thoát dần khỏi sự lệ thuộc vào Mĩ, tăng khả năng cạnh tranh.

**B.** Thành lập Nhà nước chung châu Âu.

**C.** Tạo ra tiềm lực để chống lại Liên Xô và Đông Âu.

**D.** Khẳng định sức mạnh và tiềm lực kinh tế.

**Câu 19.** Nguyên tắc quan trọng nào của Liên Hợp quốc cũng là điều khoản trong Hiệp định Giơ-ne-vơ (1954) về Đông Dương và Hiệp ước Bali (1976)?

**A.** Tăng cường hợp tác toàn diện về kinh tế, chính trị, xã hội

**B.** Giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.

**C.** Sự nhất trí giữa 5 nước lớn (Liên xô, Mĩ, Anh, Pháp, Trung Quốc)

**D.** Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của các nước

**Câu 20.** Một trong ba phương châm của công cuộc cải cách giáo dục phổ thông ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa những năm 1950-1953 là

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** phục vụ dân sinh. | **B.** củng cố hậu phương. |
| **C.** đại chúng hóa. | **D.** phát triển xã hội. |

**Câu 21.** Tài liệu được đánh giá như một văn kiện có tính chất cương lĩnh quân sự đầu tiên của Đảng là:

**A.** Chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta"

**B.** Chỉ thị thành lập Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân.

**C.** Cương lĩnh hành động của đảng.

**D.** Tác phẩm "cách đánh du kích"

**Câu 22.** Bài học nào của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954) được Đảng ta vận dụng để giải quyết vấn đề biển đảo hiện nay:

**A.** kết hợp đấu tranh kinh tế, văn hóa. **B.** sử dụng sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc.

**C.** kết hợp đấu tranh quân sự và chính trị.  **D.** đấu tranh quân sự là chủ yếu.

**Câu 23.** Thắng lợi vĩ đại nào của nhân dân Việt Nam (1930-1975) đã chọc thủng khâu yếu nhất trong hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc, góp phần làm suy yếu chúng?

**A.** Chiến dịch Điến Biên Phủ chấn động địa cầu năm 1954.

**B.** Kháng chiến chống Pháp (1946-1954).

**C.** Cách mạng tháng Tám năm 1945.

**D.** Kháng chiến chống Mĩ cứu nước (1954-1975).

**Câu 24.** Thực tiễn cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Việt Nam (1945 - 1954) cho thấy tư tưởng bạo lực cách mạng và tư tưởng nhân đạo hòa bình

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** không thể dung hòa. | **B.** không có sự đối lập nhau. |
| **C.** luôn đối lập nhau. | **D.** không thể tồn tại. |

**Câu 25.** Quan hệ quốc tế sau năm 1945 được mở rộng và đa dạng do nguyên nhân nào?

**A.** Sự ra đời và phát triển của Liên minh châu Âu.

**B.** Các nước Á, Phi, Mĩ Latinh tham gia vào hoạt động chính trị quốc tế.

**C.** Sự hình thành, xói mòn và sụp đổ của trật tự hai cực Ianta.

**D.** Mĩ - Nhật Bản - Tây Âu trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn.

**Câu 26.** Điểm khác biệt cơ bản giữa hình thái vận động của cách mạng tháng Tám năm 1945 với cách mạng Trung Quốc (1946-1949) là gì?

**A.** Nổ ra ở thành thị rồi lan về nông thôn.  **B.** Nổ ra và thành thắng lợi ở thành thị.

**C.** Kết hợp hài hòa giữa nông thôn và thành thị.  **D.** Nổ ra ở nông thôn rồi tiến về thành thị.

**Câu 27.** Việc ba tổ chức cộng sản có sự chia rẽ, sau đó được hợp nhất thành Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930) để lại kinh nghiệm gì cho cách mạng Việt Nam?

**A.** Kết hợp hài hòa vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp. **B.** Xây dựng mặt trận thống nhất dân tộc rộng rãi.

**C.** Luôn chú trọng đấu tranh chống tư tưởng cục bộ. **D.** Xây dựng khối liên minh công nông vững chắc.

**Câu 28.** Đâu **không** phải là điểm khác nhau giữa Liên minh châu Âu (EU) với Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Mục tiêu ban đầu. | **B.** Tính chất tổ chức. |
| **C.** Nguyên tắc điều phối. | **D.** Mức độ liên kết. |

**Câu 29.** Chiến dịch này là một chiến dịch lịch sử của quân đội ta, ta đánh thắng chiến dịch này có ý *nghĩa quân sự và ý nghĩa chính trị quan trọng"* là nhận định của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh về chiến dịch nào trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Biên giới thu-đông năm 1950. | **B.** Điện Biên Phủ năm 1954. |
| **C.** Việt Bắc thu-đông năm 1947. | **D.** Trung Lào năm 1953. |

**Câu 30.** Một chế độ chính trị vững mạnh phải được xây dựng toàn diện trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, quân sự, thực sự là nhà nước của dân, do dân, vì dân. Đó là mục đích của

**A.** cuộc tổng tuyển cử bầu Quốchội trong cả nước (6-1-1946).

**B.** Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám 1945.

**C.** Tuyên ngôn Độc lập của Chủ tịch Hồ Chí Minh (2-9-1945).

**D.** 10 chính sách của Việt Minh nhằm đem lại quyền lợi cho nhân dân.

**Câu 31.** Yếu tố quyết định nào dưới đây đưa đến khuynh hướng cách mạng vô sản được lịch sử và nhân dân Việt Nam lựa chọn?

**A.** Do sự thất bại của khuynh hướng dân chủ tư sản.

**B.** Cách mạng Việt Nam đặt ra yêu cầu tìm con đường cứu nước mới và giai cấp lãnh đạo tiên tiến.

**C.** Trí tuệ và nhãn quan chính trị sắc bén của Nguyễn Ái Quốc tìm ra con đường cứu nước theo khuynh hướng vô sản.

**D.** Khuynh hướng tiến bộ, phù hợp với xu thế của thời đại.

**Câu 32.** Sự thành công trong năm nước sáng lập ASEAN trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước, các nước đang phát triển ở Đông Nam Á có thể rút ra bài học nào để hội nhập kinh tế quốc tế?

**A.** Mở cửa nền kinh tế, thu hút vốn đầu tư và kĩ thuật của nước ngoài.

**B.** Xây dựng nền kinh tế tự chủ, chú trọng phát triển ngoại thương.

**C.** Ưu tiên sản xuất hàng tiêu dùng nội địa để chiếm lĩnh thị trường.

**D.** Giải quyết nạn thất nghiệp và ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.

**Câu 33.** Điểm khác nhau nổi bật nhất trong chủ trương giải quyết vấn đề dân tộc của Đảng Cộng sản Đông Dương tại Hội nghị tháng 5 - 1941 so với Hội nghị tháng 11 năm 1939 là

**A.** chú trọng đấu tranh vũ trang để giải phóng các dân tộc Đông Dương.

**B.** mở rộng hình thức tập hợp lực lượng vào mặt trận đoàn kết dân tộc.

**C.** đặt vấn đề giải phóng dân tộc trong phạm vi từng nước Đông Dương.

**D.** đã đề cao nhiệm vụ giải phóng dân tộc cho các dân tộc Đông Dương.

**Câu 34.** Điểm tương đồng về mục tiêu mở các chiến dịch trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954) của quân đội ta là:

**A.** giải phóng vùng Tây Bắc Việt Nam.  **B.** mở rộng căn cứ địa Việt Bắc.

**C.** tiêu diệt một phần quan trọng sinh lực địch. **D.** phá vỡ âm mưu bình định, lấn chiếm của Pháp.

**Câu 35.** Điểm khác nhau căn bản nhất của phong trào cách mạng (1930 – 1931) so với các phong trào cách mạng trước đó của nhân dân Việt Nam là gì?

**A.** Đặt dưới sự lãnh đạo thống nhất của Đảng Cộng sản.

**B.** Giai cấp công nhân và nông dân đoàn kết đấu tranh.

**C.** Nhằm cả mục tiêu kinh tế và mục tiêu chính trị.

**D.** Diễn ra trên địa bàn cả nước, mang tính chất triệt để.

**Câu 36.** Nội dung nào không làm sáng tỏ cho nhận định: “Phong trào cách mạng 1930 – 1931 là cuộc tập dượt lần thứ nhất chuẩn bị cho thắng lợi của Tổng khởi nghĩa tháng 8 năm 1945 ở Việt Nam”?

**A.** Phong trào 1930 – 1931 có qui mô rộng lớn, mang tính triệt để, hình thức đấu tranh phong phú và quyết liệt.

**B.** Khối liên minh công – nông được hình thành trên thực tế, Đảng Cộng sản Đông Dương được công nhận là phân bộ độc lập, trực thuộc Quốc tế Cộng sản.

**C.** Phong trào 1930 – 1931 để lại cho Đảng nhiều bài học kinh nghiệm quý báu.

**D.** Đây là phong trào cách mạng đầu tiên do Đảng lãnh đạo, khẳng định đường lối đúng đắn của Đảng và vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân.

**Câu 37.** Điểm giống nhau trong hành động của thực dân Pháp khi tiến hành kế hoạch Rơve (1949) và kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi (1950) ở Việt Nam là đều:

**A.** tiến hành chiến tranh tâm lý và chiến tranh kinh tế với quân ta.

**B.** gấp rút tập trung quân Âu – Phi để xây dựng lực lượng cơ động mạnh.

**C.** phát triển ngụy quân để xây dựng quân đội quốc gia.

**D.** bao vây, cô lập căn cứ địa Việt Bắc từ xa.

**Câu 38.** Tính chất của phong trào cách mạng 1936-1939 là gì?

**A.** Mang tính dân chủ là chủ yếu. **B.** Mang tính dân tộc và dân chủ.

**C.** Mang tính dân tộc sâu sắc. **D.** Mang tính dân tộc, dân chủ, nhân dân sâu sắc.

**Câu 39.** Tính chất điển hình của cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là gì?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Dân chủ kiểu mới. | **B.** Dân chủ nhân dân. |
| **C.** Giải phóng dân tộc. | **D.** Cách mạng vô sản. |

**Câu 40.** Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam giành thắng lợi quyết định ở

**A.** các đô thị, vì là trung tâm chính trị, kinh tế của kẻ thù.

**B.** đồng bằng, vì là nơi có sức người, sức của dồi dào.

**C.** nông thôn, vì có cơ sở cách mạng rất vững mạnh.

**D.** rừng núi, vì là nơi có căn cứ địa mở rộng, vững chắc.

**B. PHẦN TỰ LUẬN (6.0 điểm)**

**Câu 1. (2.0 điểm).** Nêu điểm giống và khác nhau của phong trào đấu tranh giành độc lập tại châu Phi và Mĩ La Tinh?

**Câu 2. (2.0 điểm).** Mặt trận riêng đầu tiên của Việt Nam là mặt trận nào? Nêu vai trò của mặt trận ấy đối với thắng lợi của cách mạng tháng Tám?

**Câu 3. (2.0 điểm).** Trình bày nội dung của kế hoạch Rơve? Tại sao thắng lợi của chiến dịch Biên Giới của ta lại là thất bại *“chưa từng có trong lịch sử chiến tranh xâm lược của đế quốc Pháp”* (Trường Chinh)?

*------* **HẾT** -*-----*

***Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm***

Họ và tên thí sinh: ..........................................................Số báo danh:...............................

Cán bộ coi thi số 1 (*Họ tên và ký*).......................................................................................

Cán bộ coi thi số 2 (*Họ tên và ký*)....................................................................................…